

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TIẾN SĨ NĂM 2021

Lê Văn Một *

Tóm tắt: Bài báo phân tích những điểm mới của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ đó cung cấp thông tin cho các nhà quản lý, ứng viên đào tạo trình độ tiến sĩ để có góc nhìn rõ hơn về sự thay đổi trong quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ.

Từ khoá: Giáo dục, đào tạo, tuyển sinh, tiến sĩ

Abstract: The article analyzes the new points of the Regulation on enrollment and training at doctoral level according to Circular No. 08/2017/TT-BGDĐT of the Ministry of Education and Training. From there, it provides information for managers and doctoral candidates to have a better view of the change in the regulations on admission and doctoral training.

Keywords: Education, training, enrollment, doctor.

Đào tạo tiến sĩ là bậc đào tạo cao nhất trong giáo dục đại học và trong hệ thống giáo dục quốc dân, là đào tạo tinh hoa, đào tạo những nhà khoa học, những nhà nghiên cứu. Vì vậy, việc đào tạo phải chuẩn từ chất lượng đầu vào, đảm bảo cơ chế có sàng lọc trong quá trình đào tạo và đạt chuẩn chất lượng đầu ra, cũng như phải có tính hội nhập trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Khung trình độ quốc gia Việt Nam [1], trong đó yêu cầu trình độ, năng lực mà người tốt nghiệp mỗi cấp đào tạo cần đạt được. Khung trình độ này tương thích với khung trình độ tham chiếu của ASEAN, trong đó, tiến sĩ là bậc cao nhất (bậc 8/8). Để đạt được chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam thì trình độ tiến sĩ ở Việt Nam cũng phải ngang bằng với trình độ tiến sĩ các nước khu vực ASEAN.

Sau hơn 4 năm thực hiện quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT, ngày 04/4/2017, của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi là Quy chế cũ) [2] đã cho thấy một số quy định cần được điều chỉnh để phù hợp với thực tế triển khai tại các cơ sở đào tạo đại học. Vì vậy, ngày 28/6/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (sau đây gọi là Quy chế mới) [3], có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2021, thay thế Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT.

Quy chế mới tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ có những điều chỉnh khoa học, khách quan và công bằng trong đào tạo. Đáng chú ý là tiếp tục mở rộng tự chủ và trách nhiệm giải trình; lượng hóa, chuẩn hóa những quy định về ngoại ngữ và năng lực nghiên cứu khoa học của

* Ban Thanh tra- Pháp chế,
Trường ĐH KD&CN Hà Nội

người hướng dẫn và nghiên cứu sinh (NCS); quy định về tổ chức và quản lý đào tạo linh hoạt hơn. Để mở rộng tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở đào tạo tiến sĩ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Luật 34), Quy chế mới tiếp tục giảm thiểu những nội dung hướng dẫn chi tiết, yêu cầu cơ sở đào tạo cụ thể hóa quy trình và thủ tục liên quan. Theo đó, cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm cao hơn về việc tổ chức triển khai thực hiện từ xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức tuyển sinh đến công nhận NCS, tổ chức đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp. Những điểm thay đổi đáng chú ý của Quy chế mới so với Quy chế cũ như sau:

Thứ nhất, theo Quy chế cũ, NCS cần công bố tối thiểu 02 bài báo về kết quả nghiên cứu của luận án, trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục các tạp chí ISI-Scopus, hoặc đã công bố tối thiểu 02 báo cáo bằng tiếng nước ngoài trong kỷ yếu hội thảo quốc tế có phản biện, hoặc 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện. Theo Quy chế mới, các bài báo, báo cáo khoa học xuất bản trong danh mục World of Sciences (WoS) và Scopus vẫn là yêu cầu để minh chứng cho kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học của NCS. Tuy nhiên, Quy chế mới bổ sung việc chấp nhận các sách chuyên khảo, các công bố tại các tạp chí trong nước có chất lượng tốt theo khung tiêu chuẩn đánh giá của Hội đồng Giáo sư Nhà nước (được đánh giá từ 0,75 điểm trở lên). Cách tính điểm sẽ căn cứ khung điểm tối đa của Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định, với tổng điểm đối

với người đủ điều kiện hướng dẫn NCS là 4,0 và đối với đầu ra của NCS là 2,0. Như vậy, các bài báo, báo cáo khoa học trong danh mục tạp chí WoS và Scopus vẫn là yêu cầu để minh chứng cho kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học của người hướng dẫn và đầu ra của NCS. Bên cạnh đó, Quy chế mới bổ sung việc chấp nhận các sách chuyên khảo, các công bố tại các tạp chí trong nước có chất lượng tốt theo tiêu chuẩn đánh giá của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Các ghi nhận chỉ áp dụng, nếu là tác giả chính. Ngoài ra, Quy chế mới cũng cho phép thay thế các công bố nghiên cứu khoa học bằng những kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia hoặc quốc tế; hoặc giải thưởng chính thức của cuộc thi quốc gia hoặc quốc tế trong lĩnh vực nghệ thuật và nhóm ngành thể dục, thể thao, được công nhận bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Hiện nay, Việt Nam có 01 tạp chí được chỉ mục trong cơ sở dữ liệu SCIE (Science Citation Index Expanded); 06 tạp chí thuộc ESCI (Emerging Sources Citation Index) của Web of Sciences; 08 tạp chí Scopus và 18 tạp chí trong cơ sở dữ liệu của ACI (ASEAN Citation Index).

Thứ hai, Quy chế mới bổ sung minh chứng về trình độ ngoại ngữ. Theo đó, minh chứng sử dụng các chứng chỉ quốc gia theo khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, bên cạnh những chứng chỉ được quốc tế công nhận như IELTS, TOEFL theo quy định trước đây. Quy chế mới lượng hóa, chuẩn hóa về trình độ ngoại ngữ đối với người dự tuyển như sau tại bảng dưới đây:

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/ Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL-Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКН-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

Thứ ba, Quy chế mới điều chỉnh tăng số lượng NCS được hướng dẫn trong cùng một thời gian cụ thể: giáo sư được hướng dẫn độc lập tối đa 7 NCS; phó giáo sư hoặc tiến sĩ khoa học - tối đa 5 NCS; tiến sĩ - tối đa 3 NCS. Trường hợp đồng hướng dẫn 1 NCS được quy đổi tương đương hướng dẫn độc lập 0,5 NCS. Theo quy định trước đây, số NCS tối đa hướng dẫn tương ứng là 5, 4 và 3.

Thứ tư, thời gian đào tạo tiến sĩ cũng thay đổi so với trước để đáp ứng yêu cầu đào tạo thực tiễn. Theo đó, tổng thời gian đào tạo tiêu chuẩn là 3 - 4 năm. Tổng

thời gian học tập nghiên cứu trước khi trình hồ sơ thực hiện quy trình phản biện độc lập và bảo vệ cấp cơ sở là 6 năm. Thời hạn để hoàn thiện các thủ tục bảo vệ luận án ở cơ sở sau thời gian này là từ 6 tháng đến 1 năm, tùy tình hình thực tế do cơ sở đào tạo quyết định. Theo Quy chế cũ, NCS không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn, chỉ được xin gia hạn học tập không quá 24 tháng. Nếu hết thời gian gia hạn mà luận án của NCS không được thông qua, kết quả học tập sẽ không được bảo lưu.

Theo quy định mới tại Điều 11 Quy

chế mới, NCS sẽ được bảo lưu, xem xét công nhận, chuyển đổi trong trường hợp:

- NCS bị thôi học và có nguyện vọng được tiếp tục theo học chương trình đào tạo thạc sĩ ngành tương ứng, nếu đáp ứng những quy định của quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành;

- NCS chuyển ngành đào tạo hoặc cơ sở đào tạo;

- NCS đã thôi học, đăng ký dự tuyển lại và được công nhận là NCS mới của cơ sở đào tạo đã theo học.

Quy chế của cơ sở đào tạo quy định chi tiết về thời hạn bảo lưu, thành phần hội đồng chuyên môn, quy trình thực hiện việc công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, nghiên cứu của NCS. Thời hạn để hoàn thành các thủ tục bảo vệ luận án ở cơ sở sau thời gian này là từ 6 tháng đến 1 năm, theo tình hình thực tế do cơ sở đào tạo quyết định.

Thứ năm, phản biện độc lập đối với luận án có thể tiến hành hai lần, tăng so với một lần theo quy định trước đây, nhằm đảm bảo NCS và người đánh giá có cơ hội giải trình, hoặc bảo lưu quan điểm trong nghiên cứu của mình. Để bảo đảm khách quan, công bằng và xác định đúng vai trò của phản biện độc lập, quy trình phản biện cũng có thay đổi. Phản biện độc lập là một trong những kênh hỗ trợ cho cơ sở đào tạo nhìn nhận lại chất lượng đào tạo. Đánh giá của các chuyên gia bên ngoài cơ sở đào tạo về chất lượng luận án của NCS, là căn cứ để cơ sở đào tạo có giải pháp cải tiến quy trình đào tạo và nâng cao chất lượng. Ngoài ra, quy trình phản biện có thể tiến hành đến hai lần, tăng so với một lần như quy định trước, nhằm đảm bảo NCS và người

đánh giá có cơ hội giải trình hoặc bảo lưu quan điểm trong nghiên cứu của mình.

Một số đánh giá về những điểm mới của Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT:

Trước hết, Quy chế mới tiếp tục giảm thiểu những nội dung hướng dẫn chi tiết mà tập trung vào yêu cầu cơ sở đào tạo cụ thể hóa quy trình và thủ tục. Theo đó, cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm cao hơn về việc tổ chức triển khai thực hiện, từ xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức tuyển sinh và công nhận NCS, tổ chức đào tạo và cấp bằng.

Đối với tiêu chuẩn đánh giá luận án, việc chấp nhận các công bố trên tạp chí trong nước có chất lượng tốt (đạt khung từ 0,75 điểm trở lên) sẽ là động lực để các tạp chí khoa học trong nước phấn đấu nâng cao chất lượng, tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế. Đồng thời, việc công bố các kết quả nghiên cứu qua các tạp chí có uy tín trong nước sẽ giúp những sản phẩm khoa học có giá trị phù hợp với điều kiện của Việt Nam đến được với đông đảo người đọc trong nước, hạn chế việc NCS đăng tải các công trình nghiên cứu trên một số tạp chí hay hội thảo quốc tế kém chất lượng, có quy trình phản biện sơ sài như trong thời gian gần đây. Quy chế mới đánh giá các công trình trên cơ sở tổng điểm tương tự như khung quy chế của Hội đồng Giáo sư Nhà nước, tạo sự chủ động, bám sát chất lượng kết quả nghiên cứu của NCS.

Tạp chí Kinh doanh và Công nghệ của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội cần nâng cao chất lượng để Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm cao hơn (hiện nay ở mức 0,25 điểm đối với chuyên mục kinh tế và ngoại ngữ)

cho các bài báo đăng trong Tạp chí. Là một cơ sở đào tạo tiến sĩ, trường cần chủ động xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ NCS, người hướng dẫn trong việc công bố công trình khoa học ở trong và ngoài nước; kết nối các đề tài nghiên cứu của cơ sở với đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Đồng thời, tăng cường sự hợp tác giữa trường với các trường đại học trong nước, cũng như các viện nghiên cứu và doanh nghiệp để hỗ trợ các đối tác đặt hàng và chuyển giao công nghệ.

Cuối cùng, Quy chế mới tạo điều kiện thuận lợi và linh hoạt hơn cho cả cơ sở đào tạo và NCS trong quá trình tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ. Đối với cơ sở đào tạo, Quy chế mới điều chỉnh tăng số lượng NCS được hướng dẫn trong cùng một thời gian nhằm thu hút, tận dụng tri thức của những người đủ điều kiện đóng góp vào công tác, đào tạo thế hệ tương lai.

Đối với NCS, ngoài công nhận năng lực ngoại ngữ theo khung 6 bậc, trong quá trình học, NCS được kéo dài thời gian bảo lưu kết quả học tập, nếu có nhu cầu. Khi hoàn thiện luận án, NCS có thêm cơ hội giải trình hoặc bảo lưu quan điểm đối với nghiên cứu của mình.

Với những điểm mới nêu trên, Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT đã chỉnh sửa, bổ sung một số điểm mới quan trọng, hướng tới thực chất của hoạt động nghiên cứu trong quá trình đào tạo tiến sĩ. Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT được nhiều nhà khoa học, chuyên gia kỳ vọng sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo trình độ tiến sĩ ở trong nước; phát huy tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học; tăng cường trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch, nhằm tạo lập niềm tin của xã hội về chất lượng đào tạo tiến sĩ tại Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 1982/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam
2. Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ
3. Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ
4. http://hdgsnn.gov.vn/tin-tuc/quyet-dinh-phe-duyet-danh-muc-tap-chi-khoa-hoc-duoc-tinh-diem-nam-2020_538
5. <https://vnexpress.net/quy-che-dao-tao-tien-si-se-xoa-bo-nan-thue-viet-bai-bao-quoc-te-4307008.html>

Ngày nhận bài: **12/07/2021**

Ngày phản biện: **22/08/2021**

Ngày duyệt đăng: **15/03/2022**